

Số: 07 /NQ-ĐHĐCĐ

Bình Định, ngày 26 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

**Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016
của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định được thông qua ngày 26/3/2015;

Căn cứ kết quả biểu quyết tại Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 26 tháng 4 năm 2016 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 9 tháng cuối năm 2015 như sau:

TT	Các chỉ tiêu SXKD	Đơn vị tính	Kế hoạch 9 tháng 2015	Thực hiện 9 tháng 2015
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	83.699	99.889
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	80.186	93.147
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.513	6.742
4	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	2,21	4,24
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	1,10	1,50 (150 đồng/cổ phần)

Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu SXKD	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	129.400
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	121.900
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.500
4	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	4,83
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	2,0

Điều 3. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động 9 tháng cuối năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động 9 tháng cuối năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát.



Handwritten signature

Điều 5. Thông qua Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định từ ngày 01/4/2015 đến 31/12/2015 đã được kiểm toán độc lập và Ban Kiểm soát Công ty thẩm định.

Điều 6. Thông qua tỷ lệ chia cổ tức, phân phối lợi nhuận sau thuế 9 tháng cuối năm 2015 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	5.258.698.391
2	Chi thù lao thành viên HĐQT không điều hành	90.000.000
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	5.168.698.391
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	516.869.839
3.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.067.479.356
3.2.1	Quỹ phúc lợi	826.991.742
3.2.2	Quỹ khen thưởng	1.240.487.614
	+ Quỹ khen thưởng người lao động	1.116.438.614
	+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành	124.049.000
3.3	Quỹ chia cổ tức	1.861.620.000
3.4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2016 tiếp tục phân phối	722.729.196

Điều 7. Thông qua kế hoạch chia cổ tức, phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối 2015	722.729.196
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2016 (không gồm thù lao thành viên HĐQT không điều hành)	5.910.000.000
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	6.632.729.196
3.1	Quỹ đầu tư phát triển (10%) lợi nhuận năm 2016	591.000.000
3.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (40%) lợi nhuận năm 2016	2.364.000.000
3.2.1	Quỹ phúc lợi (40%)	945.600.000
3.2.2	Quỹ khen thưởng (60%)	1.418.400.000
	+ Quỹ khen thưởng CBCNV (90%)	1.276.560.000
	+ Quỹ khen thưởng BDH (10%)	141.840.000
3.3	Chia cổ tức (tỷ lệ 2% vốn điều lệ)	2.482.160.000
3.4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 2016	1.195.569.196

Điều 8. Thông qua kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 9 tháng cuối năm 2015 là: 288 triệu đồng.

Điều 9. Thông qua kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2016 với tổng mức thù lao kế hoạch là 5% (năm phần trăm) trên lợi nhuận trước thuế.

Điều 10. Thông qua danh mục dự án đầu tư năm 2016 như sau:

TT	Danh mục dự án đầu tư	Mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn dự kiến
1	Tuyến ống Ø400 qua cầu Thị Nại cấp nước cho KKT Nhơn Hội	20,0	Vay vốn thương mại
2	Hệ thống cấp nước Khu vực 2 phường Ghềnh Ráng	15,0	
3	Nâng công suất tại Xí nghiệp 1&2	12,0	Khấu hao
3.1	Nhà máy XLN phường Bình Định	5,0	
3.2	Nhà máy XLN thị trấn Bình Dương	2,0	
3.3	Nhà máy XLN thị trấn Bồng Sơn	5,0	
4	Nâng công suất bãi giếng NMXLN Nhơn Thành	3,5	Khấu hao
5	Tuyến ống cấp nước cho các hộ dân dọc QL19C	5,5	Khấu hao
6	Khảo sát nguồn nước để phục vụ yêu cầu nâng công suất cấp nước TP. Quy Nhơn lên 80.000m ³ /ng.đêm	2,0	Khấu hao
7	Khoan bổ sung thêm giếng tại bãi giếng Tân An do các giếng khai thác hiện có bị suy thoái	3,0	Khấu hao
Tổng cộng:		61,0	

Điều 11. Thông qua việc phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty từ kỳ Đại hội năm 2016 đến kỳ Đại hội năm 2017.

Điều 12. Thông qua việc chấp thuận bổ nhiệm ông Dương Tiến Dũng làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 thay thế cho ông Âu Ban Đán.

Điều 13. Thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty.

Điều 14. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 4 năm 2016.

Điều 15. Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và toàn thể cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này./.

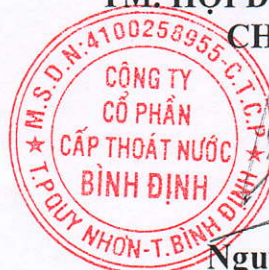
Nghị quyết này đã được đọc trước Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định vào ngày 26/4/2016 và được Đại hội thông qua với tỷ lệ 100%.

Nơi nhận:

- Như Điều 15;
- Website Công ty;
- Lưu: VT, TK.

[Chữ ký]

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



[Chữ ký]
Nguyễn Văn Châu

BIÊN BẢN HỌP

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

- Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, trụ sở chính tại 146 Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 410258955 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp ngày 31/7/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 25/6/2015.

Cuộc họp bắt đầu lúc 07h30 ngày 26 tháng 4 năm 2016, tại Hội trường A Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

I. PHẦN NGHI THỨC VÀ THỦ TỤC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI:

1. Kiểm tra tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành Đại hội:

Đại hội đã nghe ông Trần Đình Trọng - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông như sau:

- Tổng số cổ đông triệu tập tham dự Đại hội là **395** cổ đông, tương ứng **12.410.800** cổ phần, đại diện cho **100%** vốn điều lệ.

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội và đại diện theo ủy quyền là: **37** cổ đông, sở hữu: **12.324.283** cổ phần, chiếm **99,3%** tổng số cổ phần biểu quyết.

- Số cổ đông không tham dự Đại hội và không ủy quyền là: **55** cổ đông, sở hữu: **98.517** cổ phần, chiếm **0,7%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Qua kiểm tra, các cổ đông đều đủ tư cách tham gia Đại hội theo quy định.

- Dựa trên kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tính đến thời điểm hiện tại thì tỷ lệ cổ đông tham dự tại Đại hội chiếm hơn 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, theo quy định tại khoản 1, Điều 18 Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định là hợp lệ và đủ điều kiện tiến hành.

2. Giới thiệu thành phần tham dự Đại hội:

- Các vị khách mời, đại biểu;

- Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty;

- Các cổ đông và đại diện cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định Bình Định.

3. Thông qua và biểu quyết Quy chế làm việc tại Đại hội:

- Đại hội đã nghe bà Trần Thị Hồng, thay mặt Ban Tổ chức Đại hội thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.



- Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.

4. Thông qua và biểu quyết Chương trình Đại hội:

- Đại hội đã nghe bà Trần Thị Hồng, thay mặt Ban Tổ chức Đại hội thông qua Chương trình Đại hội.

- Đại hội biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.

5. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa và Ban kiểm tra kết quả biểu quyết Đại hội:

Đại hội đã nghe bà Trần Thị Hồng - thay mặt Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu nhân sự Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội, Ban kiểm tra kết quả biểu quyết và Thư ký Đại hội. Đại hội nhất trí danh sách như sau:

a) Đoàn Chủ tịch, Chủ tọa Đại hội:

- Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty, Chủ tọa Đại hội.

- Bà Nguyễn Thị Mai Anh, thành viên Hội đồng quản trị.

- Ông Lê Tiên Dũng, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Công đoàn Công ty.

b) Ban kiểm tra kết quả biểu quyết:

- Ông Trần Đình Trọng, Trưởng ban

- Ông Đặng Hoàng Trung, Thành viên

- Bà Huỳnh Thị Định, Thành viên

c) Thư ký Đại hội:

- Ông Huỳnh Thiên Hòa.

- Ông Nguyễn Trọng Trí.

II. NỘI DUNG CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI:

1. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội các nội dung sau:

a) Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty báo cáo kết quả sản xuất - kinh doanh và tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị 9 tháng năm 2015; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016; Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định từ ngày 01/4/2015 đến 31/12/2015 đã được kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát thẩm định;

b) Ông Nguyễn Quang Sáng, Trưởng Ban kiểm soát Công ty, báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 9 tháng cuối năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát Công ty;

c) Bà Nguyễn Thị Mai Anh, thành viên Hội đồng quản trị trình Đại hội về tỷ lệ chia cổ tức, phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015; Kế hoạch chia cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016; Kết quả chi trả thù lao 9 tháng năm 2015 và quỹ thù lao kế hoạch năm 2016 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Danh mục dự án đầu tư năm 2016.

d) Ông Lê Tiến Dũng, thành viên Hội đồng quản trị, Phó Giám đốc Công ty trình Đại hội về việc phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty; chấp thuận thay thế thành viên Hội đồng quản trị và ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2016.

2. Phần tham gia ý kiến của cổ đông:

Tại Đại hội có 02 cổ đông đã tham gia, đóng góp ý kiến tập trung một số nội dung sau:

- Ông Dương Tiến Dũng, đại diện cho cổ đông là Công ty cổ phần Cấp thoát nước Thủy Anh hiện sở hữu tổng cộng 3.710.671 cổ phần, có ý kiến về Danh mục dự án đầu tư năm 2016. Trong đó lưu ý việc vay vốn thương mại để đầu tư hạng mục Hệ thống cấp nước Khu vực 2 phường Ghềnh Ráng và đặc biệt là hạng mục Tuyến ống Ø400 qua cầu Thị Nại cấp nước cho KKT Nhơn Hội trong tình hình mức tiêu thụ nước ở KKT Nhơn Hội còn nhiều hạn chế. Đồng thời đề nghị HĐQT, BKS Công ty liên hệ các cấp thẩm quyền sớm có giải pháp hạn chế sự ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty khi mua sỉ nước sạch của Công ty cổ phần Công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn (SENCO) tại Nhà máy xử lý nước Hà Thanh.

- Ông Nguyễn Tiến Dũng, cổ đông sở hữu 3.800 cổ phần nêu ý kiến lo ngại không đủ nguồn kinh phí để đầu tư hạng mục Tuyến ống cấp nước cho các hộ dân dọc Quốc lộ 19C và hạng mục Khoan bổ sung thêm giếng tại bãi giếng Tân An do các giếng khai thác hiện có bị suy thoái.

3. Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tọa Đại hội đã giải đáp, tiếp thu các ý kiến góp ý của cổ đông tại Đại hội.

4. Phần biểu quyết của Đại hội:

Ông Nguyễn Văn Châu, Chủ tọa Đại hội đề nghị Đại hội biểu quyết các nội dung chính của chương trình như sau:

a) Thông qua các chỉ tiêu về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 9 tháng năm 2015 như sau:

TT	Các chỉ tiêu SXKD	Đơn vị tính	Kế hoạch 9 tháng 2015	Thực hiện 9 tháng 2015
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	83.699	99.889
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	80.186	93.147
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.513	6.742
4	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	2,21	4,24
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	1,10	1,50 (150 đồng/cổ phần)



Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

b) Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2016, với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	Các chỉ tiêu SXKD	Đơn vị tính	Giá trị
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	129.400
2	Tổng chi phí	Triệu đồng	121.900
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	7.500
4	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	4,83
5	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	2,0

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

c) Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động 9 tháng cuối năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị.:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

d) Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động 9 tháng cuối năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016 của Ban kiểm soát:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

đ) Thông qua Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định từ ngày 01/4/2015 đến 31/12/2015 đã được kiểm toán độc lập và Ban kiểm soát Công ty thẩm định.

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

e) Thông qua tỷ lệ chia cổ tức, phân phối lợi nhuận sau thuế 9 tháng năm 2015 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế	5.258.698.391
2	Chi thù lao thành viên HĐQT không điều hành	90.000.000
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	5.168.698.391
3.1	Quỹ đầu tư phát triển	516.869.839
3.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.067.479.356
3.2.1	Quỹ phúc lợi	826.991.742
3.2.2	Quỹ khen thưởng	1.240.487.614
	+ Quỹ khen thưởng người lao động	1.116.438.614
	+ Quỹ khen thưởng Ban điều hành	124.049.000
3.3	Quỹ chia cổ tức	1.861.620.000
3.4	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm 2016 tiếp tục phân phối	722.729.196

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

g) Thông qua kế hoạch chia cổ tức, phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận chưa phân phối 2015	722.729.196
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2016 (không gồm thù lao thành viên HĐQT không điều hành)	5.910.000.000
3	Phân phối lợi nhuận sau thuế	6.632.729.196
3.1	Quỹ đầu tư phát triển (10%) lợi nhuận năm 2016	591.000.000
3.2	Quỹ khen thưởng phúc lợi (40%) lợi nhuận năm 2016	2.364.000.000
3.2.1	Quỹ phúc lợi (40%)	945.600.000
3.2.2	Quỹ khen thưởng (60%)	1.418.400.000
	+ Quỹ khen thưởng CBCNV (90%)	1.276.560.000
	+ Quỹ khen thưởng BDH (10%)	141.840.000
3.3	Chia cổ tức (tỷ lệ 2% vốn điều lệ)	2.482.160.000
3.4	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến 2016	1.195.569.196

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

h) Kết quả chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 9 tháng năm 2015 là: 288 triệu đồng

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

i) Kế hoạch trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2016 là: 5% (năm phần trăm) trên lợi nhuận trước thuế.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

k) Danh mục dự án đầu tư năm 2016:

TT	Danh mục dự án đầu tư	Mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn dự kiến
1	Tuyến ống Ø400 qua cầu Thị Nại cấp nước cho KKT Nhơn Hội	20,0	Vay vốn thương mại
2	Hệ thống cấp nước Khu vực 2 phường Ghềnh Ráng	15,0	
3	Nâng công suất tại Xí nghiệp 1&2	12,0	Khấu hao
3.1	Nhà máy XLN phường Bình Định	5,0	
3.2	Nhà máy XLN thị trấn Bình Dương	2,0	
3.3	Nhà máy XLN thị trấn Bồng Sơn	5,0	
4	Nâng công suất bãi giếng NMXLN Nhơn Thành	3,5	Khấu hao
5	Tuyến ống cấp nước cho các hộ dân dọc QL19C	5,5	Khấu hao
6	Khảo sát nguồn nước để phục vụ yêu cầu nâng công suất cấp nước TP. Quy Nhơn lên 80.000m ³ /ng.đêm	2,0	Khấu hao
7	Khoan bổ sung thêm giếng tại bãi giếng Tân An do các giếng khai thác hiện có bị suy thoái	3,0	Khấu hao
Tổng cộng:		61,0	

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

l) Phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty từ kỳ Đại hội năm 2016 đến kỳ Đại hội năm 2017:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

m) Chấp thuận bổ nhiệm ông Dương Tiến Dũng làm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 thay thế cho ông Âu Ban Đán:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

n) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 của Công ty:

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- + Đồng ý : 100 % số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự.
- + Không đồng ý: 0 %
- + Ý kiến khác : 0 %.

III. KẾT THÚC VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

1. Ông Huỳnh Thiên Hòa - Thư ký Đại hội, thông qua Biên bản Đại hội.
2. Ông Nguyễn Văn Châu - Chủ tọa Đại hội thông qua Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ 100% số cổ đông tham dự biểu quyết.

3. Ông Nguyễn Văn Châu - Chủ tọa Đại hội phát biểu tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định kết thúc vào lúc 11 giờ 15 phút cùng ngày. Biên bản Đại hội này gồm 07 trang, được lập theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Huỳnh Thiên Hòa



Nguyễn Trọng Trí

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Nguyễn Văn Châu

Số: 01 /BC-CTN

Bình Định, ngày 15 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Kết quả sản xuất - kinh doanh và tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị 9 tháng năm 2015; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016

Năm 2015, tình hình kinh tế trong nước tuy có dấu hiệu phục hồi, nhưng vẫn còn nhiều khó khăn đã tác động trực tiếp tới các hoạt động kinh tế xã hội của Tỉnh nói chung và hoạt động cấp nước của Công ty nói riêng. Tuy nhiên, với sự nỗ lực của cả tập thể Ban điều hành, người lao động, sự chỉ đạo kịp thời của Hội đồng quản trị, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã tập trung thực hiện các nhiệm vụ và kế hoạch sản xuất-kinh doanh năm 2015 với những kết quả đạt được như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2015:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Những thuận lợi cơ bản:

- Công ty nhận được sự quan tâm hỗ trợ của UBND tỉnh Bình Định, các Sở, ngành và chính quyền địa phương các cấp.
- Ban Lãnh đạo Công ty có kinh nghiệm nhiều năm trong ngành, tâm huyết và có trách nhiệm trong công việc. Đội ngũ cán bộ công nhân viên (CBCNV) có trình độ chuyên môn, nhiều kinh nghiệm, tinh thần đoàn kết và tự giác cao.
- Công ty đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong hoạt động cấp thoát nước như xây dựng, vận hành, quản lý nhà máy, mạng lưới cấp thoát nước, giảm tỷ lệ thất thoát nước, duy trì hệ thống thoát nước Tp.Quy Nhơn,...
- Đặc thù của sản phẩm nước sạch là không có công ty khác cạnh tranh trên địa bàn Công ty cung cấp nước nên hoạt động cung cấp nước sạch mang tính ổn định cao.
- Một số CBCNV Công ty đã tham gia các dự án: “Đào tạo nâng cao năng lực cho các công ty cấp thoát nước khu vực Miền Trung-Việt Nam” do Chính phủ Nhật tài trợ, “Kế hoạch cấp nước an toàn” do tổ chức Y tế thế giới (WHO) phối hợp với Bộ Xây dựng tổ chức,... nên đã nâng cao năng lực quản lý và vận hành cấp nước cho Công ty.

b. Những khó khăn chủ yếu:

- Cơ sở hạ tầng các công trình cấp nước còn thiếu và cũ, nhiều công trình xuống cấp không được nâng cấp cải tạo hàng năm, việc đầu tư mở rộng các dự án, mạng lưới cấp nước còn nhiều khó khăn do nguồn vốn đầu tư của công ty bị hạn chế.

- Điều kiện sản xuất kinh doanh của Công ty còn gặp nhiều khó khăn, thách thức do tác động của tình trạng suy thoái kinh tế, chi phí nguyên vật liệu, hóa chất, điện,... tăng cao dẫn đến chi phí sản xuất nước sạch tăng; đặc biệt do sự biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng đến chất và lượng nguồn nước Công ty khai thác để sản xuất và cung cấp nước sinh hoạt cho khách hàng.

- Sản phẩm, dịch vụ cấp, thoát nước đô thị theo quy định là sản phẩm, dịch vụ công ích. Đối với sản phẩm chính của Công ty là dịch vụ cấp nước, theo quy định của Nhà nước: Giá tiêu thụ nước sạch phải được tính đúng, tính đủ chi phí sản xuất hợp lý, giá thành toàn bộ trong quá trình sản xuất, phân phối, tiêu thụ (bao gồm cả chi phí duy trì đầu nối) để đơn vị cấp nước duy trì và phát triển. Tuy nhiên hiện nay giá tiêu thụ nước sạch của Công ty chưa được xác lập như quy định, mặc dù đã được ngân sách nhà nước trợ giá nước máy khu vực 9 thị trấn 2 tỉ đồng/năm (giai đoạn 2013-2014) và năm 2015, 2016 trợ giá 2,4 tỉ đồng/năm phục vụ cấp nước cho nhân dân xã Nhơn Hải. Vì vậy, Công ty gặp nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh..

*** Tình hình thực hiện so với kế hoạch 9 tháng cuối năm 2015:**

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu so sánh	Kế hoạch 9 tháng năm 2015 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ	Thực hiện 9 tháng năm 2015	So sánh thực hiện/kế hoạch
Vốn điều lệ	124.108.000.000	124.108.000.000	100%
Tổng doanh thu	83.699.000.000	99.888.908.602	119%
Lợi nhuận trước thuế	3.513.000.000	6.741.921.014	192%
Lợi nhuận sau thuế	2.740.000.000	5.258.698.391	192%
Tỷ lệ cổ tức (%)	1,10	1,50	136%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Danh sách Ban điều hành (tại ngày 15/3/2016):

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ có quyền biểu quyết	Tổng số cổ phần nắm giữ có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Văn Châu (Trđó: Đại diện vốn Nhà nước: 4.262.372 CP)	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	34,39%	4.269.172
2	Đặng Đình Lân	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	0,03%	3.200
3	Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	0,05%	6.800
4	Lê Thanh Cường	Kế toán trưởng	0,028%	3.500

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Trong giai đoạn 01/4/2015 - 31/12/2015, Ban điều hành Công ty không có sự thay đổi.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và các chính sách đối với người lao động:

Tổng số lao động chính thức của Công ty tại thời điểm 31/12/2015 là: 406 người, cơ cấu lao động theo chức năng quản lý và trình độ được thể hiện ở bảng sau:

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ trọng (%)
I	Theo chức năng quản lý	406	100
1	Ban Giám đốc	4	0,99
2	Lãnh đạo phòng ban, Phân xưởng	29	7,14
3	Cán bộ, nhân viên văn phòng	86	21,18
4	Công nhân	268	66,01
5	Tạp vụ, bảo vệ, lái xe	15	3,69
6	Hợp đồng gửi giữ tài sản	4	0,99
II	Phân theo trình độ	CBCNV làm việc văn phòng	Công nhân trực tiếp sản xuất
1	Trên Đại học	3	0
2	Đại học	96	72
3	Trung cấp, Cao đẳng	8	98
4	Khác	3	126
	Tổng cộng	110	296

- Chính sách đối với người lao động: Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách về bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm xã hội, ốm đau, thai sản theo qui định hiện hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn:

a) Đầu tư tài sản cố định:

Dự án Đầu tư Nâng công suất Nhà máy xử lý nước phường Nhơn Thành từ $1.250\text{m}^3/\text{ngđ}$ lên $2.500\text{m}^3/\text{ngđ}$:

- Tổng mức đầu tư: 6,998 tỷ đồng;
- Nguồn vốn: vốn khấu hao cơ bản của Công ty.
- Tiến độ thực hiện: Các nhà thầu đang triển khai thi công xây lắp. Dự kiến đến tháng 5/2016 sẽ hoàn thành đưa vào sử dụng.

b) Đầu tư tài chính (ngắn hạn, dài hạn): không có.

3.2. Công ty con, công ty liên kết: không có

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Đơn vị tính: VNĐ

Chỉ tiêu	Năm 2015
Tổng tài sản	410.148.225.488
Doanh thu thuần	99.610.790.068
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	6.698.778.357
Lợi nhuận khác	43.142.657
Lợi nhuận sau thuế	5.258.698.391
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1,5%

* Ghi Chú: Do Công ty chính thức hoạt động Công ty cổ phần kể từ ngày 01/04/2015, nên Công ty không đưa cột số liệu vào cột so sánh với số liệu năm trước.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		
Tài sản lưu động / Nợ ngắn hạn	Lần	1,83
+ Hệ số thanh toán nhanh:		
Tài sản lưu động - Hàng tồn kho	Lần	1,24
Nợ ngắn hạn		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:		
+ Hệ số Nợ / Tổng tài sản	%	0,65
+ Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	%	1,85
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
+ Vòng quay hàng tồn kho:		
Giá vốn hàng bán / Hàng tồn kho bình quân	Vòng	3,36
+ Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	0,24
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	%	5,28
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	3,65
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	%	1,28
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	%	6,72

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số lượng cổ phần: **12.410.800** cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
 - + Số lượng cổ phiếu chuyển nhượng tự do: 12.139.500 cổ phiếu
 - + Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng: 271.300 cổ phiếu

5.2. Cơ cấu cổ đông:

	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ
I.	Cổ đông trong nước	389	12.404.983	99,95%
1	Tổ chức	2	11.075.743	89,24%
	- Cổ đông Nhà nước	1	7.985.612	64,34%
	- Cổ đông khác	1	3.090.131	24,9%
2	Cá nhân	387	1.329.240	10,71%
II.	Cổ đông ngoài nước	4	5.817	0,05%
1	Tổ chức	0	0	0,00%
2	Cá nhân	4	5.817	0,05%
	Cộng	393	12.410.800	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 19/6/2015)

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không.

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

5.5. Các chứng khoán khác: Không.

II. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Đánh giá chung về kết quả kinh doanh:

Trong 9 tháng năm 2015, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã hoàn thành nhiệm vụ và các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh. Các chỉ tiêu chủ yếu như: Doanh thu, lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra; Ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động.

Bảng chỉ tiêu so sánh kết quả thực hiện so với kế hoạch trong năm 2015 (từ 01/4/2015 - 31/12/2015):

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2015	Thực hiện 2015	So sánh Thực hiện/ Kế hoạch
Tổng doanh thu	Triệu đồng	83.699	99.889	119%
Tổng chi phí sản xuất kinh doanh	Triệu đồng	80.186	93.147	116%
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.513	6.742	192%

1.2. Những tiến bộ công ty đã đạt được:

- Mặc dù là năm đầu tiên Công ty chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên sang mô hình Công ty cổ phần, nhưng đại đa số CBCNV Công ty đã đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung của Công ty;
- Hoàn thành nhiệm vụ công tác di dời hệ thống đường ống cấp nước phục vụ nâng cấp và mở rộng QL 1A theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Tình hình tài chính:

2.1. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản đầu kỳ (tại ngày 01/4/2015) là: 1.083.327 triệu đồng, cuối kỳ (tại ngày 31/12/2015) là: 410.148 triệu đồng.

Trong kỳ Công ty bàn giao TSCĐ thuộc hệ thống thoát nước đô thị thành phố Quy Nhơn cho Công ty cổ phần Môi trường đô thị theo quyết định của UBND tỉnh Bình Định: 1.071.288 triệu đồng.

Về nợ phải thu: Số dư nợ phải thu tại thời điểm 31/12/2015 giảm 4,7% so với tại thời điểm 01/4/2015, chiếm 26,8% so với vốn điều lệ và bằng 8,1% so với tổng tài sản.

2.2. Tình hình nợ phải trả

Đến cuối năm tổng số nợ phải trả của Công ty là 266.227 triệu đồng, chiếm 64,9% so với tổng nguồn vốn. Trong nợ phải trả có vay dài hạn Ngân hàng Phát triển Việt Nam - chi nhánh Bình Định (thực hiện dự án Cấp nước và vệ sinh thành phố Quy Nhơn (nguồn vốn vay ADB) và Dự án cấp nước 9 thị trấn Bình Định (nguồn vốn vay WB)) và Quỹ Đầu tư phát triển Bình Định (lãi suất 0%, thực hiện dự án cấp nước KKT Nhơn Hội, khu TĐC Nhơn Phước, khu dân cư B đảo 1 Bắc sông Hà Thanh) 171.876 triệu đồng chiếm 64,6%; trong kỳ Công ty thực hiện trả nợ gốc và lãi vay đúng theo kế ước vay.

Trong năm Công ty không có các khoản nợ phải trả xấu, các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái, chênh lệch lãi vay.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

3.1. Cải tiến về cơ cấu tổ chức:

Tiếp tục sắp xếp bộ máy nhân sự tinh gọn dựa trên sự phân công nhiệm vụ rõ ràng. Thực hiện chính sách trả lương, thưởng minh bạch rõ ràng gắn với hiệu quả thực hiện công việc của từng cá nhân đến các đơn vị trực thuộc.

3.2. Cải tiến về chính sách, quản lý: Trong năm Công ty triển khai các biện pháp quản lý công nợ phải thu, chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ liên quan chú trọng

công tác thu hồi nợ, kịp thời đề xuất những biện pháp thu nợ, cuối năm soát xét các khoản công nợ phải thu khó đòi để trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Công ty tiếp tục đạt mục tiêu ổn định và phát triển doanh nghiệp dựa trên ngành nghề kinh doanh chính là sản xuất và cung cấp nước sạch. Tốc độ tăng trưởng bình quân từ 5 đến 6%/năm.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: Trong năm Công ty thực hiện quản lý khai thác và tiêu thụ nguồn nước ngầm trên tinh thần tiết kiệm. Các hoạt động sản xuất nước sạch và thi công xây lắp hệ thống cấp nước không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Công ty thực hiện nghiêm túc các chế độ chính sách đối với người lao động như: công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ và tay nghề cho CBCNV; Huấn luyện công tác an toàn vệ sinh lao động, trang cấp đầy đủ BHLĐ cho công nhân trực tiếp sản xuất; đảm bảo việc làm, thu nhập cho CBCNV; Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Công ty phối hợp và quan hệ tốt với các đơn vị, cơ quan chức năng có liên quan trên địa bàn trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất-kinh doanh của Công ty.

III. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

1. Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong 9 tháng năm 2015, Công ty đã nỗ lực thực hiện các mục tiêu do ĐHCĐ thành lập Công ty đề ra. Nhờ đó, Công ty đã đạt được kết quả sản xuất kinh doanh đáng khích lệ, vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

a. Về thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng nước sản xuất: đạt 101,9% so với kế hoạch, tăng 4,4% so với thực hiện cùng kỳ năm 2014.

- Sản lượng nước tiêu thụ: đạt 103,7% so với kế hoạch, tăng 6,14% so với thực hiện cùng kỳ năm 2014.

- Tỷ lệ thất thoát nước: 17,13%, giảm 1,47% so với kế hoạch năm 2015.

- Doanh thu tiền nước: đạt 109,4% so với kế hoạch, tăng 32,7% so với thực hiện cùng kỳ năm 2014.

- Công tác phát triển khách hàng: tăng 4.311 hợp đồng dịch vụ cấp nước so với năm 2014, đạt 102,6% kế hoạch.

- Giám sát chất lượng nước đảm bảo theo quy định của QCVN 01:2009/BYT với tần suất xét nghiệm bình quân 275 mẫu/tháng (khu vực TP Quy Nhơn) và 45 mẫu/tháng (khu vực 2 Xí nghiệp).

b. Về thực hiện các chỉ tiêu tài chính (9 tháng năm 2015):

Thực hiện đảm bảo kế hoạch ĐHĐCĐ đã thông qua ngày 26/3/2015, cụ thể:

- Tổng doanh thu: 99.889 triệu đồng; vượt 19,347% kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế: 5.258 triệu đồng; vượt 91,92% kế hoạch.
- Số phải nộp ngân sách: 37.866 triệu đồng (*bao gồm cả phí BVMT đối với nước thải sinh hoạt*).
- Tỷ lệ chia cổ tức: dự kiến 1,50% (150 đồng/cổ phiếu), đạt 136,36% kế hoạch.

c. Về giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành:

- Trong 9 tháng cuối năm 2015, HĐQT thường xuyên chỉ đạo để Ban điều hành liên tục rà soát, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch và định hướng điều chỉnh kế hoạch kinh doanh cho phù hợp với hoạt động thực tế của Công ty, với mục tiêu khai thác tối đa mọi cơ hội, đảm bảo hiệu quả và an toàn trong kinh doanh.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và cụ thể hóa các quy định với việc ban hành các quy chế; thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch ĐHĐCĐ thành lập Công ty đề ra; các nghị quyết của HĐQT Công ty.

- HĐQT thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu tài chính. Qua đó, đề ra những biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban điều hành, đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác quản lý chi phí và lưu chuyển tiền tệ. Việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ sách kế toán, báo cáo tài chính cũng như các báo cáo thống kê của Công ty là trung thực, đúng quy định.

- Ổn định công việc và thu nhập của người lao động.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

a. Các định hướng trong năm 2016:

- Phát triển dịch vụ chăm sóc khách hàng, xây dựng thương hiệu Công ty: lấy sự hài lòng của khách hàng làm trọng tâm, tạo mọi điều kiện để khách hàng tiếp

cận với dịch vụ cấp nước chuyên nghiệp, an toàn của Công ty. Phần đầu giữ vững mục tiêu cấp nước an toàn.

- Nâng cao chất lượng nước và giảm thất thoát: kiểm soát chặt chẽ chất lượng nước theo quy định của Thông tư 50/2015/TT-BYT, đầu tư nâng cao công nghệ cấp nước. Trong ngắn hạn, tập trung giải quyết triệt để tình trạng nước đục, khắc phục các điểm áp lực yếu. Về lâu dài, lập kế hoạch và tiến hành đào tạo nguồn nhân lực, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý kỹ thuật phục vụ công tác giảm thất thoát nước.

- Phát huy các lĩnh vực kinh doanh Công ty có kinh nghiệm như: cung cấp vật tư, thiết bị ngành nước, thi công các công trình cấp nước. Đầu tư dây chuyền để sản xuất và kinh doanh nước tinh khiết đóng chai.

- Nâng cao năng lực quản lý, hoạt động: tích cực phát huy tối đa tính sáng tạo, xây dựng một đơn vị cấp nước vững mạnh và vì cộng đồng. Tập trung chỉ đạo, giám sát thường xuyên, và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc kịp thời để đảm bảo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016.

b. Các khó khăn có thể ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Năm 2015 UBND tỉnh Bình Định đã có quyết định lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án xây dựng Nhà máy xử lý nước Hà Thanh theo hình thức Hợp đồng BOO là Công ty cổ phần Công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn (SENCO). Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Định, trong năm 2015 Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty đã tổ chức các cuộc họp HĐQT để thông qua chủ trương cho SENCO thuê các tài sản hiện có thuộc bãi giếng Hà Thanh.

Theo kế hoạch do SENCO lập thì đến tháng 9/2016, Nhà máy xử lý nước Hà Thanh sẽ xây dựng hoàn thành và đưa vào vận hành, khai thác. Đến thời điểm đó Công ty sẽ mua sỉ nước sạch của SENCO sản xuất qua đồng hồ tổng để phân phối lại cho khách hàng. Với giá mua, bán sỉ nước sạch đã được UBND tỉnh phê duyệt thì ước tính trong 3 tháng cuối năm 2016, Công ty sẽ phát sinh thêm chi phí khoảng 2,5 tỷ đồng.

Hiện nay UBND tỉnh, các sở ngành liên quan chưa có giải pháp để tháo gỡ khó khăn này cho Công ty. Về lâu dài, nếu vấn đề này không có biện pháp giải quyết một cách tổng thể và đồng bộ thì sẽ là vấn đề gây trở ngại lớn nhất, ảnh hưởng đến kết quả sản xuất - kinh doanh của Công ty.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (tại ngày 15/3/2016):

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tỷ lệ cổ phần nắm giữ có quyền biểu quyết	Tổng số cổ phần nắm giữ có quyền biểu quyết
1	Nguyễn Văn Châu (Tr.đó: Đại diện vốn Nhà nước: 4.262.372 CP)	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	34,39%	4.269.172
2	Đặng Đình Lân	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	0,03%	3.200
3	Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	0,05%	6.800
4	Nguyễn Thị Mai Anh (Đại diện vốn Nhà nước: 3.723.240 CP)	Thành viên HĐQT không điều hành	30,00%	3.723.240
5	Dương Tiến Dũng (Trong đó: Đại diện vốn của Công ty CP Cấp thoát nước Thủy Anh: 3.090.131 CP)	Thành viên HĐQT không điều hành	29,90%	3.710.671

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị duy trì hoạt động theo Điều lệ Công ty. Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 phiên họp, tập trung vào các nội dung:

- Xây dựng các quy chế, quy định phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT.
- Phê duyệt Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động và Ban điều hành.
- Ban hành hệ thống thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương cho người lao động trong Công ty.
- Giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền trong việc cho Công ty cổ phần Công nghệ môi trường và Xây dựng Sài Gòn (SENCO) thuê bãi giếng Hà Thanh.

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Các thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không điều hành đã có những ý kiến tham gia rất tích cực trong các phiên họp HĐQT, góp phần định hướng công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, đạt kết quả vượt mức kế hoạch DHĐCD đề ra.

1.5. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

1.6. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty: Không có.

2. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và Ban kiểm soát:

2.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (triệu đồng/9 tháng năm 2015)

TT	Họ tên	Chức vụ	Lương	Thưởng	Thù lao HĐQT/BKS	Tổng cộng
1	Nguyễn Văn Châu	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc	356,213	2	0	358,213
2	Đặng Đình Lân	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	276,721	2	45	323,721
3	Lê Tiến Dũng	Thành viên HĐQT – Phó Giám đốc	276,985	2	45	323,985
4	Nguyễn Thị Mai Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	45	45
5	Âu Ban Đán (từ tháng 4 đến hết tháng 10/2015)	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	35	35
6	Dương Tiến Dũng (từ tháng 11 đến tháng 12/2015, thay ông Âu Ban Đán)	Thành viên HĐQT không điều hành	0	0	10	10
7	Lê Thanh Cường	Kế toán trưởng	251,081	2	0	253,081
8	Nguyễn Quang Sáng	Trưởng ban, Ban kiểm soát	0	0	41,54	41,54
9	Phan Thế Nga	Thành viên Ban Kiểm soát	68,60	2	33,23	103,83
10	Huỳnh Thị Giao	Thành viên Ban Kiểm soát	0	0	33,23	33,23

2.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

2.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

2.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Thực hiện quy định về quản trị Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

V. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT - KINH DOANH NĂM 2016:

Năm 2016 sẽ là một năm đầy thách thức đối với Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định, vì vậy Hội đồng quản trị sẽ có những biện pháp cụ thể, phấn đấu thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Nhiệm vụ sản xuất - kinh doanh nước sạch, xây lắp hệ thống cấp nước:

- Chỉ đạo công tác sản xuất-kinh doanh tại 02 XNCN nhằm hạ thấp tỷ lệ thất thoát nước tại 02 Xí nghiệp xuống dưới 12%.

- Phát huy công suất các nhà máy hiện có để cung cấp phục vụ nước sạch ổn định, liên tục, đảm bảo chất lượng nước cho nhân dân TP Quy Nhơn và nhân dân 9 thị trấn trong tỉnh.

- Thường xuyên kiểm tra mạng đường ống cấp nước; Sửa chữa kịp thời những đoạn ống bị hư hỏng, phân vùng mạng lưới, lắp đặt hệ thống van kiểm soát khu vực để quản lý, kiểm tra, chống thất thoát.

- Tiếp tục triển khai kế hoạch cấp nước an toàn tại TP Quy Nhơn và 9 thị trấn trong tỉnh.

2. Một số chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh năm 2016:

- Tổng doanh thu : 129.400 triệu đồng;
- Tổng chi phí : 121.900 triệu đồng;
- Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế : 7.500 triệu đồng;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ : 4,83%;
- Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ : 2,0%.

3. Những biện pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ năm 2016:

- Tiếp tục kiện toàn công tác tổ chức, nhân sự phù hợp với mô hình quản lý khi chuyển sang Công ty cổ phần.

- Quản lý công tác vận hành các Nhà máy XLN, thực hiện công tác duy tu, bảo dưỡng máy móc-thiết bị định kỳ, quản lý tốt nguồn nguyên liệu đầu vào.

- Từng bước cải tiến lề lối làm việc từ lãnh đạo Công ty đến công nhân trực tiếp sản xuất để từng bước nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

- Tập trung tất cả mọi nguồn vốn hiện có và vốn vay thương mại để triển khai đầu tư xây dựng các dự án cấp nước, đáp ứng đầy đủ về lưu lượng, chất lượng nước cung cấp cho các khu vực chưa có nước theo kiến nghị của cử tri.

- Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước: đầu tư mới, lựa chọn đồng hồ đạt tiêu chuẩn cao; Thực hiện công tác kiểm định ban đầu, định kỳ, bất thường; Thay thế đồng hồ đến hạn kiểm định, tăng cường công tác kiểm tra chống thất thoát nước qua đồng hồ.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác trực chữa cháy, sửa chữa các điểm bể vỡ nhanh chóng, kịp thời để giảm thiểu tỷ lệ thất thoát nước sạch.

- Thực hiện tốt các quy định, quy trình xây dựng cơ bản, đầu tư trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên thứ tự theo hiệu quả đối với các dự án Công ty đầu tư.

- Chống lãng phí về thời gian lao động. Thực hiện công tác định mức, định biên các công việc chuyên môn tại các Phòng nghiệp vụ, các Đội sản xuất và các Xí nghiệp trực thuộc.

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế chi tiêu nội bộ, mua sắm trang thiết bị, đầu tư xây dựng đối với các công trình do Công ty làm chủ đầu tư.

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Châu

Số: 24 /BC-BKS

Quy Nhơn, ngày 15 tháng 4 năm 2016

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát 9 tháng cuối năm 2015 và phương hướng hoạt động năm 2016

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định.

Căn cứ Điều lệ và tổ chức hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động SXKD 9 tháng cuối năm 2015;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính 9 tháng cuối năm 2015 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước lập ngày 29/2/2016 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM lập số: 91/2016/BCKT-BCTC/CPA VIETNAM ngày 29/02/2016;

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát 9 tháng cuối năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 như sau:

I. VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG 9 THÁNG CUỐI NĂM 2015

1. Hoạt động của Ban kiểm soát:

a) Về tổ chức nhân sự của Ban kiểm soát:

Trong 9 tháng cuối năm 2015, Ban Kiểm soát hoạt động gồm có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định bầu ngày 26/3/2015, cụ thể như sau: Ông Nguyễn Quang Sáng, ông Phan Thế Nga và bà Huỳnh Thị Giao. Tại cuộc họp lần thứ nhất của Ban Kiểm soát ngày 26/3/2015 đã bầu ông Nguyễn Quang Sáng làm Trưởng ban Ban Kiểm soát Công ty.

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong 9 tháng cuối năm 2015, Ban kiểm soát đã họp 04 lần để thực hiện công việc theo quyền hạn và nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ Công ty, kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát thể hiện một số nội dung chủ yếu như sau:

- Bầu Trưởng ban Kiểm soát Công ty.
- Ban hành Quyết định Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.



- Phân công cụ thể nhiệm vụ của Trưởng Ban kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát Công ty.

- Phân tích đánh giá để lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập trình HĐQT Công ty quyết định đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, thực hiện Điều lệ Công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cẩn trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác tổ chức kế toán và lập báo cáo tài chính của Ban điều hành Công ty.

- Các thành viên Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ vào các cuộc họp của Hội đồng quản trị nhằm duy trì kiểm tra giám sát việc triển khai các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình.

- Ban kiểm soát cũng thường xuyên trao đổi với nhau, đánh giá tình hình hoạt động của Công ty dựa trên việc phân tích Báo cáo tài chính để đưa ra các định hướng kiểm soát nhằm cải tiến và hoàn thiện công tác quản lý, điều hành của Công ty.

- Soát xét, kiểm tra, phân tích và thẩm định báo cáo tài chính thời kỳ từ 01/4/2015 đến 30/9/2015 và Báo cáo tài chính 9 tháng cuối năm 2015 do Công ty lập.

2. Giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính:

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Ban kiểm soát nhất trí với đánh giá của Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty về kết quả hoạt động kinh doanh 9 tháng cuối năm 2015. Cụ thể:

Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thành lập vào ngày 26/3/2015 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 9 tháng năm 2015 theo NQ ĐHĐCĐ	Thực hiện 9 tháng năm 2015	% so kế hoạch
I	Tổng doanh thu và thu nhập	83.699	99.889	119,3
1	Doanh thu hoạt động SXKD	83.699	99.611	119,01
2	Doanh thu hoạt động tài chính		235	-
3	Thu nhập khác		43	-
II	Tổng chi phí	80.186	93.147	116,2
III	Lợi nhuận thực hiện	3.513	6.742	191,9
VI	Lợi nhuận sau thuế	2.740	5.259	191,9

V	Nộp ngân sách		38.457	-
VI	Quỹ tiền lương và thu nhập			
1	Quỹ tiền lương người lao động	18.077	23.028	127,38
2	Quỹ tiền lương Ban điều hành	1.161	1.161	100
3	Quỹ thù lao HĐQT và BKS	333	288	86,5
4	Thu nhập bình quân người lao động (triệu đồng/tháng)	4,94	6,21	125,7
5	Thu nhập bình quân Ban điều hành (triệu đồng/tháng)	32,250	32,250	100

b) Về tình hình tài chính:

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo cáo theo quy định của Bộ Tài chính.

- Ban kiểm soát xác nhận Báo cáo tài chính 9 tháng cuối năm 2015 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM đã phản ánh trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán và hệ thống Kế toán Việt Nam.

**BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN
9 THÁNG CUỐI NĂM 2015**

TÀI SẢN	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2015)	SỐ ĐẦU KỲ (01/4/2015)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	61.819.637.158	61.378.612.764
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	8.754.890.028	544.230.995
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	33.067.546.056	34.714.156.088
Trong đó: dự phòng nợ phải thu khó đòi	(111.715.347)	
IV. Hàng tồn kho	19.923.710.826	23.813.306.939
V. Tài sản ngắn hạn khác	73.490.248	2.306.918.742
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	348.328.588.330	1.021.948.615.346
I. Các khoản phải thu dài hạn	168.017.511	168.017.511
II. Tài sản cố định	330.264.571.478	1.004.784.157.050
IV. Tài sản dở dang dài hạn	568.183.821	1.475.407.163
VI. Tài sản dài hạn khác	17.327.815.520	15.521.033.622
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	410.148.225.488	1.083.327.228.110

41002
CỘNG
HỢP
P. THO.
BÌNH
NHON.

NGUỒN VỐN	SỐ CUỐI NĂM (31/12/2015)	SỐ ĐẦU NĂM (01/4/2015)
A. NỢ PHẢI TRẢ	266.227.520.453	685.792.749.775
I. Nợ ngắn hạn	33.757.492.815	25.080.717.897
II. Nợ dài hạn	232.470.027.638	660.712.031.878
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	143.920.705.035	397.534.478.335
I. Vốn chủ sở hữu	125.347.599.035	384.040.697.438
1. Vốn góp của chủ sở hữu	124.108.000.000	124.108.000.000
2. Vốn khác của chủ sở hữu	0	259.932.697.438
3. Quỹ đầu tư phát triển	516.869.839	0
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	722.729.196	0
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	18.573.106.000	13.493.780.897
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	410.148.225.488	1.083.327.228.110

c) Đánh giá chung:

Trong 9 tháng cuối năm 2015, với tình hình khó khăn chung trong hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, bên cạnh đó đây là thời gian Công ty hoạt động theo hình thức là Công ty cổ phần nên gặp nhiều khó khăn trong hoạt động SXKD. Nhưng HĐQT đã có những chỉ đạo kịp thời và sự nỗ lực, cố gắng của Ban điều hành và người lao động của Công ty trong việc tổ chức hoạt động SXKD nên đã thực hiện hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu mà ĐHĐ cổ đông thành lập Công ty giao, kết quả hoạt động SXKD ổn định phát triển và mang lại hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, cụ thể như sau: Tổng doanh thu và thu nhập 99.889 triệu đồng đạt 119,3% so với kế hoạch, lợi nhuận thực hiện 6.742 triệu đồng đạt 191,9% so với kế hoạch, tạo việc làm ổn định cho 412 người lao động với thu nhập bình quân tháng hơn 6,21 triệu đồng, thực hiện việc trích lập quỹ và chia cổ tức dự kiến đều tăng hơn so Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

3. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty:

a) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Tại ĐHĐCĐ thành lập Công ty ngày 26/3/2015 đã bầu 05 thành viên HĐQT Công ty, HĐQT đã họp phiên đầu tiên bầu ông Nguyễn Văn Châu làm Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty. HĐQT đã kịp thời làm thủ tục theo quy định về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Âu Ban Đán và bổ sung cho đủ số lượng thành viên HĐQT đối với ông Dương Tiến Dũng.

Trong 9 tháng cuối năm 2015, Hội đồng quản trị đã tổ chức 17 cuộc họp đảm bảo đầy đủ thành phần tham dự theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Nghị quyết và 46 Quyết định liên quan đến công tác quản lý và hoạt động SXKD của Công ty trong

phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy chế, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Các thành viên HĐQT đã thực thi nhiệm vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao để đưa ra các Nghị quyết và quyết định kịp thời để định hướng và chỉ đạo sản xuất kinh doanh đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.

b) Hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty được ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty quyết định bổ nhiệm 04 người: 01 Giám đốc, 02 Phó Giám đốc và 01 Kế toán trưởng. Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, Ban điều hành Công ty đã tích cực, chủ động trong chỉ đạo, điều hành sản xuất kinh doanh; triển khai thực hiện kịp thời các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết và Quyết định của HĐQT đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Chỉ đạo triển khai ban hành các Quyết định đúng thẩm quyền theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị; Thường xuyên rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SX-KD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.

Ban điều hành duy trì thường xuyên các cuộc họp hàng tháng và đột xuất. Thành phần tham dự họp gồm: Ban điều hành Công ty, Trưởng, phó các Phòng chuyên môn; Đội trưởng, Đội phó các Đội sản xuất; Giám đốc, Phó Giám đốc các Xí nghiệp trực thuộc; Chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên. Nội dung họp đánh giá, kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác tháng, triển khai nhiệm vụ công tác cho tháng tiếp theo, riêng các tháng cuối quý thì thực hiện đánh giá kiểm điểm nhiệm vụ công tác của quý và triển khai kế hoạch quý tiếp theo; tập trung giải quyết các vướng mắc trong điều hành quản lý, những khó khăn vướng mắc được đưa ra các biện pháp giải quyết ngay trong mỗi cuộc họp; phân công nhiệm vụ và tổ chức phối hợp thực hiện công tác quản lý một cách có hiệu quả.

4. Kiến nghị:

a) Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị nên có phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên của Hội đồng quản trị nhằm tăng cường trách nhiệm cá nhân và thuận lợi trong việc đánh giá hoạt động của thành viên HĐQT khi kết thúc năm tài chính và hết nhiệm kỳ.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo Giám đốc Công ty soát xét các quy chế đã ban hành để điều chỉnh sửa đổi bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành.

- Hội đồng quản trị cần nghiên cứu về hướng mở rộng hoạt động sản xuất

58953
CÔNG TY
HÀNG
T NƯỚC
ĐỊNH
T. BÌNH

kinh doanh theo đúng ngành nghề đã đăng ký kinh doanh để tăng doanh thu và lợi nhuận.

b) Ban điều hành Công ty:

Qua thẩm tra Báo cáo tài chính 9 tháng cuối năm 2015 của Công ty, Ban kiểm soát có những kiến nghị Ban điều hành chỉ đạo các bộ phận liên quan như sau:

- Công ty cần soát xét việc theo dõi TSCĐ để điều chỉnh lại danh mục TSCĐ phù hợp với quy định về quản lý TSCĐ.

- Về công tác quản lý tài sản ngắn hạn và chi phí, Giám đốc Công ty chỉ đạo các phòng liên quan một số nội dung như sau: soát xét kho nguyên vật liệu để có biện pháp xử lý phù hợp những vật tư tồn kho kém chất lượng, ít sử dụng; Soát xét việc chi phí tiền điện để có những biện pháp kịp thời và hợp lý nhằm tiết kiệm chi phí này; định kỳ 6 tháng cần đánh giá, phân tích các định mức tiêu hao về nguyên vật liệu trong chi phí để có điều chỉnh lại cho phù hợp.

- Về công tác quản lý công nợ phải thu, Giám đốc Công ty chỉ đạo bộ phận nghiệp vụ liên quan luôn chú trọng công tác thu hồi nợ, kịp thời đề xuất những biện pháp thu nợ, cuối năm cần soát xét các khoản công nợ phải thu khó đòi để trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định.

- Giám đốc Công ty cần có biện pháp tích cực phù hợp về hoạt động cấp nước ở Khu Kinh tế Nhơn Hội, Khu dân cư ở Nhơn Hải hiện không hiệu quả; nghiên cứu để đầu tư nâng công suất cung cấp nước ở XN1 và XN2 nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch ở khu vực này.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016:

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 165 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014, Điều 33 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định và tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đề ra kế hoạch hoạt động năm 2016, cụ thể như sau:

- Giám sát việc chấp hành pháp luật Nhà nước, Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty ban hành.

- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư 6 tháng và năm.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và năm, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị.

- Soát xét việc phân công cụ thể nhiệm vụ và trách nhiệm của từng thành viên Ban kiểm soát để chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ giám sát từng lĩnh vực được phân công. các thành viên Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì việc thường xuyên trao đổi nhiệm vụ với nhau để thực hiện nhiệm vụ tốt hơn.

- Thu thập thông tin, trao đổi giao tiếp với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông (nếu có).

Trên đây là báo cáo và ý kiến của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận, phòng ban Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Bình Định đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian qua./.

Nơi nhận:

- Trình Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: BKS, TKCT

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Quang Sáng

